

Bản án số: 37/2021/HS-ST

Ngày: 19-3-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Xuyên

2. Bà Lê Thị Xuân Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Dương là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12, 19 tháng 3 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Hữu T, sinh năm 1983, tại Đắc Lắc; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường P, phường TC, thành phố BMT, tỉnh ĐL; Nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Hữu N, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị L sinh năm 1957 (đã chết); Có vợ tên Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1986 và con tên Phan Nguyễn An N, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2021. Có mặt.

2. Họ và tên: Lý Quốc T, sinh năm 1976, tại Đồng Nai; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: KP K, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh ĐN; Nơi cư trú: Đường T, kp N, phường QV, thành phố BH, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Nhân viên công ty xây dựng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý C, sinh năm 1927 (đã chết) và bà Bùi Thị L sinh năm 1937; Có vợ tên Thái Thị Tuyết H,

sinh năm 1978 và con tên Lý Thái Nhật H, sinh năm 2004, Lý Thái Nhật L, sinh năm 2010 và Lý Thái Nhật K sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2021. Có mặt.

3. Họ và tên: Đoàn Văn U (tên gọi khác UB), sinh năm 1979, tại Vĩnh Long; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp TN, xã NB, huyện T, tỉnh VL; Nghề nghiệp: Công nhân xây dựng; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn L, sinh năm 1931 (đã chết) và bà Lê Thị C sinh năm 1936 (đã chết); Có vợ con; Chưa; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/02/2021. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Ngô Văn S, sinh năm 1967 đã chết.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Trần Thị M sinh năm 1964, chị Ngô Thị Trường A sinh năm 1982, anh Ngô Trường H sinh năm 1988, cùng địa chỉ ấp T, xã TL, huyện G, tỉnh KG. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty Cổ phần ĐTXD B.

Địa chỉ: Đường D, phường C, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Dương Kim Q là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 01/2021/UQ-B ngày 12/3/2021). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 10/5/2018, bà Ngô Thị Quỳnh X là chủ đầu tư ký kết hợp đồng thi công số 17/2018/HĐTC/B với Công ty Cổ phần ĐTXD B để thi công công trình xây dựng nhà ở kết hợp văn phòng cho thuê tại địa chỉ số K, Phường N, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Công trình được khởi công từ ngày 10/6/2018, quy mô gồm 01 tầng hầm, 07 tầng lầu với diện tích sàn xây dựng là 2.086m² theo giấy phép xây dựng số 122/GPXD ngày 25/6/2018 của Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh. Vào lúc 7 giờ 15 phút ngày 27/4/2019, Phan Hữu T chỉ huy công trường thuộc với Công ty Cổ phần ĐTXD B chỉ đạo công nhân thu dọn cốp pha, còn Lý Quốc T nhân viên của với Công ty Cổ phần ĐTXD B được giao nhiệm vụ giám sát an toàn lao động tại công trường. Tại công trình còn có Đoàn Văn U là đội trưởng đội tháo dỡ cốp pha trực tiếp chỉ đạo quản lý nhóm công nhân thi công hạng mục tháo dỡ cốp pha. Đến 8 giờ 10 phút ngày 27/4/2019, Ngô Văn S là công nhân cốp pha trong đứng trên miệng hầm hố ga để dọn cốp pha tại vị trí góc sau bên phải công trình của sàn tầng 1 thì bị ngã từ trên miệng hố

hầm xuống đáy hầm ở độ cao 3,24 mét bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện nhân dân Gia đình, Thành phố Hồ Chí Minh và chết tại bệnh viện lúc 13 giờ 55 phút cùng ngày.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Vị trí xảy ra tai nạn hố hầm tự hoại góc sau bên phải công trình, kích thước hố hầm 2,3x1,9 mét, sâu 3,24 mét. Dưới đáy bể hầm tương ứng vị trí giữa đáy có 4 tấm ván gỗ xếp chồng lên nhau, mỗi tấm ván có kích thước 122x123x2cm. Trên mặt tấm ván gỗ trên cùng tại vị trí sát cạnh và chính giữa tấm ván, sát vách tường trước thành bể hầm có vết máu, đã khô và ứ đọng, vết máu kích thước 50x40 cm, xung quanh vết máu có nhiều đất, cát và đá nhỏ. Tại khu vực này không bố trí rào chắn, lưới bảo vệ an toàn.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 665-19/KLGD-PY ngày 08/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau: *“Nguyên nhân chết Ngô Văn S chết do đa chấn thương- trong máu tìm thấy cồn, nồng độ 26,5mg/100ml-trong máu không tìm thấy ma túy.”*

Tại bản điều tra tai nạn lao động (chết người) số 63/TNLD-2019 ngày 21/02/2020 của Đoàn điều tra tai nạn lao động Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Vụ tai nạn xảy ra ngày 27/4/2019 tại công trình nhà K, Phường N, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh làm ông Ngô Văn S tử vong là tai nạn lao động. Nguyên nhân xảy ra tai nạn thuộc về đơn vị thi công không có các biện pháp đảm bảo an toàn không có biển cảnh báo, rào chắn, lưới bảo vệ, dây đai an toàn cho người lao động làm việc tại các vị trí leo trèo, nguy hiểm; Không đánh giá đầy đủ các yếu tố nguy hiểm nơi làm việc để đề ra các biện pháp loại trừ giảm thiểu các mối nguy hiểm. Ông Ngô Văn S cũng có phần lỗi khi làm việc mà trong máu có nồng độ 26,5mg/100ml.

Tại cáo trạng số 93/CT-VKS-HS ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Hữu T, Lý Quốc T, Đoàn Văn U về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

1. Các bị cáo Phan Hữu T, Lý Quốc T, Đoàn Văn U thừa nhận hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như theo nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố. Không có ý kiến, thắc mắc về kết luận giám định, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các bị cáo ăn năn hối hận và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

2. Ông Dương Kim Q là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần ĐTXD B trình bày: Công ty Cổ phần ĐTXD B đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 24/QĐ-XPVPHC ngày 25/02/2020 của Thanh tra Sở - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh và nộp phạt số tiền 22.000.000 đồng. Công ty Cổ phần ĐTXD B cùng với các bị cáo thanh toán chi phí mai táng và bồi thường cho gia đình bị hại ông Ngô Văn S số tiền 300.000.000 đồng và gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm.

3. Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố hành vi của các bị cáo Phan Hữu T, Lý Quốc T, Đoàn Văn U về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Đề nghị áp dụng hình phạt như sau:

Bị cáo Phan Hữu T có vai trò là chỉ huy công trường là quản lý trực tiếp, chịu trách nhiệm chính so với các bị cáo Lý Quốc T, Đoàn Văn U nên cần xử phạt từ 1 năm đến 1 năm 6 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Bị cáo Lý Quốc T xử phạt từ 9 tháng 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Bị cáo Đoàn Văn U xử phạt từ 9 tháng 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự đã bồi thường xong. Đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

4. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị M, anh Ngô Trường H, chị Ngô Thị Trường A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên xét thấy việc vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại

không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, thì Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra công an Quận 3, Điều tra viên trong quá trình điều tra đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình thụ lý vụ án, nhận thấy ông Dương Kim Q là phó giám đốc Công ty Cổ phần ĐTXD B đã có hành vi vi phạm tại Điều 18, khoản 2 Điều 72 Luật an toàn vệ sinh lao động 2015 và vi phạm Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia an toàn trong xây dựng quy định là không thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm tra, giám sát áp dụng các biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho công nhân Ngô Văn S dẫn đến tai nạn lao động gây hậu quả chết người là có dấu hiệu phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, để tránh bỏ lọt người lọt tội, Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 05/2021/HSST-QĐ ngày 15/01/2021 yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 làm rõ hành vi này của ông Dương Kim Q. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân quận 3 cho rằng không đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với ông Dương Kim Q theo công văn số 76/CV-VKS-HS ngày 05/02/2021 nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xử lý.

[4] Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 27/4/2019, kết luận giám định pháp y tử thi số 665-19/KLGD-PY ngày 08/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận của Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh theo biên bản điều tra tai nạn lao động (chết người) số 63/TNLD-2019 ngày 21/02/2020 của Đoàn Điều tra tai nạn lao động Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả điều tra, lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai người làm chứng cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận “ Ngày 27/4/2019, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại công trình xây dựng số K, Phường N, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Phan Hữu T, Lý Quốc T, Đoàn Văn U đã bất cẩn nên vi phạm Điều 16, Điều 18, khoản 2 Điều 72 Luật An toàn vệ sinh lao động; điểm b,c khoản 1 Điều 138 của Bộ luật lao động; khoản 3 Điều 34 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Điều 2.19.1.2 và Điều 2.19.1.4 QCN 18:2014/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong xây dựng quy định là không thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm tra, giám sát áp dụng

các biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho công nhân Ngô Văn S dẫn đến tai nạn lao động gây hậu quả chết người. Nên có đủ cơ sở xác định các bị cáo Phan Hữu T, Lý Quốc T, Đoàn Văn U đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến các quy định về bảo đảm an toàn lao động mà còn gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của những người tham gia lao động. Khi thực hiện hành vi vi phạm này các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng chỉ vì bất cẩn, cầu thả, không tuân thủ quy định về an toàn lao động, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Xét vai trò và trách nhiệm của từng bị cáo như sau:

- Bị cáo Phan Hữu T là người được phân công quản lý trực tiếp, tổ chức thi công tại công trình, chưa kiểm tra, đánh giá kịp thời, đầy đủ các yếu tố nguy hiểm tại nơi làm việc của công nhân để chỉ đạo thực hiện biện pháp đảm bảo an toàn, để công nhân thi công nơi khu vực mép hầm mà không có lắp đặt giàn giáo, sàn thao tác, rào chắn an toàn, lưới bảo vệ chống rơi cho công nhân, nên phải chịu trách nhiệm chính so với các bị cáo khác.

- Bị cáo Lý Quốc T là người được phân công có trách nhiệm kiểm tra, giám sát an toàn lao động tại công trình nhưng không đề xuất cấp trên phân công đội lắp đặt lan can, biển cảnh báo, rào chắn an toàn, lưới chống rơi, không trang bị dây đeo an toàn cho công nhân.

- Bị cáo Đoàn Văn U là người thầu hạng mục thi công cốp pha nhưng không đề xuất lắp đặt rào chắn, lưới bảo vệ chống ngã cao khi tổ chức cho công nhân Ngô Văn S do mình quản lý thi công tại khu vực cheo leo, nguy hiểm.

Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với mức độ phạm tội của từng bị cáo để răn đe các bị cáo và giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về các tình tiết nặng nề, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, là lao động chính trong gia đình, sự việc xảy ra là do bất cẩn

ngoài mong muốn của các bị cáo, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có việc làm ổn định, có thu nhập ổn định. Ngoài ra, các bị cáo cùng với Công ty Cổ phần ĐTXD B bồi thường thiệt hại số tiền 300.000.000 đồng cho gia đình bị hại, gia đình bị hại đã có đơn bãi nại cho các bị cáo. Vì vậy, nên áp dụng điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền để xử phạt được quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự là phù hợp đối với các bị cáo, cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục các bị cáo.

[7] Đối với bị hại Nguyễn Văn S trong quá trình lao động thì trong máu có nồng độ cồn là 26,5mg/100ml nên đã không tự chủ được bản thân dẫn đến té ngã tử vong cũng có một phần lỗi.

[8] Đối với ông Mai Đức C – giám đốc dự án là người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần QT, Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xác định hành vi vi phạm của ông Chính chưa đến mức bị xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh không truy cứu trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần ĐTXD B đã liên đới bồi thường thiệt hại số tiền 300.000.000 đồng cho gia đình bị hại Nguyễn Văn S. Gia đình bị hại đã nhận số tiền này, có đơn bãi nại cho các bị cáo và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần ĐTXD B bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 24/QĐ-XPVPHC ngày 25/02/2020 của Thanh tra Sở - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh và nộp phạt số tiền 22.000.000 đồng theo giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước nên Cơ quan cảnh sát Điều tra – Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh không xử lý hình sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[11] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt các bị cáo mức hình phạt án treo có cơ sở nhưng quá nghiêm khắc nên không chấp nhận.

[12] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 35, Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333, Điều 336, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Hữu T, Lý Quốc T, Đoàn Văn U đã phạm tội vi phạm quy định về an toàn lao động.

2. Xử phạt bị cáo Phan Hữu T số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

3. Xử phạt bị cáo Lý Quốc T số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

4. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn U số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Tiền phạt được nộp một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Hữu T, Lý Quốc T, Đoàn Văn U mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần ĐTXD B được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND Quận 3;
- TAND TPHCM;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Công an Quận 3;
- Sở tư pháp TP HCM
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Nhàn